

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày 24/5/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Chiến

2. Bà Nguyễn Thị Bạch Gương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Hồng- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 196/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023/QĐST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Cao Văn Ph , sinh năm 1984; tại: tỉnh Bình Dương; Trú tại: 122/4/2 đường Nguyễn Đức Th , khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T ; Bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; Tiền án:

- Tại bản án số: 12/2002/HS-ST ngày 25/3/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xử phạt Cao Văn Ph 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án số: 28/2002/HS-ST ngày 03/5/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xử phạt Cao Văn Ph 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của Bản án số: 12/2002/HSST ngày 25/3/2002, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 24 tháng tù, bị cáo chấp hành xong vào ngày 05/01/2004.

Nhân thân:

- Tại bản án số: 194/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt Cao Văn Ph 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

(Bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Xuyên Mộc – Có mặt)

+ *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị Đ , sinh năm 1988; Địa chỉ: xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Văn H , sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 1, thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Cao Văn Ph có quen biết và có tình cảm với chị Nguyễn Thị Đ . Khoảng 12 giờ ngày 03/02/2021, Ph điều khiển chiếc xe máy Biển số 70K1-608.45 của chị Đẹp chở chị Đẹp đi đến tiệm làm nối mi tại thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Khi đến nơi, Ph đưa cho chị Đ số tiền 1.000.000đ để nối mi và hỏi mượn xe để đi mua thuốc hút thì được chị Đ đồng ý. Trên đường đi mua thuốc, Ph ghé vào đổ xăng thì phát hiện trong cốp xe có giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn H (là bạn trai cũ của chị Đ) và số tiền 1.400.000đ. Do buổi tối Ph thấy chị Đ nhắn tin cho Hòa nên bức tức và nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mà chị Đ cho mượn. Ph điều khiển xe đến tỉnh Tây Ninh và bán xe cho một người đàn ông qua đường không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền là 19.5000.000đ. Số tiền có được từ bán xe và số tiền trong cốp xe 1.400.000đ Ph đã tiêu xài cá nhân hết.

Vào tháng 6/2021 Ph tiếp tục phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo bản án số: 194/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 xử phạt bị cáo Ph 02 năm 06 tháng tù.

Quá trình bị bắt và xét xử Ph đã khai nhận về việc lợi dụng sự tin tưởng của chị Đẹp nên Ph đã chiếm đoạt chiếc xe máy Biển số 70K1-608.45 nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 41/KL-H Đ Đ GTS ngày 02/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự, kết luận: 01 xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh Biển số 70K1-608.45 mua vào tháng 3/3/2020 tính đến thời điểm ngày 04/2/2021 đã qua sử dụng, giá trị còn lại 90%: $37.000.000đ \times 90\% = 33.300.000đ$.

Vật chứng của vụ án: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xanh Biển số 70K1-608.45 đứng tên chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Hòa. Anh Hòa mua chiếc xe này tặng cho chị Đẹp. Hiện chiếc xe đã bán cho người đàn ông không rõ nhân, thân lai lịch nên chưa thu hồi được.

Bản Cáo trạng số: 173/CT-VKS-PM ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Cao Văn Ph về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố theo như bản cáo trạng và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra; đặc điểm nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cao Văn Ph phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đề nghị áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Văn Ph từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; áp dụng các Điều 55, 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp tổng hợp hình phạt.

Về vật chứng: Không thu giữ được vật chứng.

Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo Cao Văn Ph phải bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị Đ số tiền 34.700.000đ.

+ Tại phiên tòa bị cáo Cao Văn Ph thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Cao Văn Ph có quen biết và có tình cảm với chị Nguyễn Thị Đ . Khoảng 12 giờ ngày 04/02/2021 tại thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bị cáo Ph đã mượn của chị Đ chiếc xe máy hiệu Honda, loại Vision, BKS 70K1-608.45 để đi mua thuốc hút. Trên đường đi bị cáo Ph vào đỗ xăng xe thì phát hiện trong cốp xe có giấy đăng ký xe đứng tên anh Nguyễn Văn H và tiền mặt 1.400.000đ, lúc này bị cáo Ph nảy sinh ý định nên đã chiếm đoạt chiếc xe của chị Đ trị giá 33.300.000đ và số tiền mặt 1.400.000đ, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 34.700.000đ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Cao Văn Ph là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có tiền án, có nhân thân xấu. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống

xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Công an và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Hiện chiếc xe máy hiệu Honda, loại Vision, BKS 70K1-608.45 chưa thu hồi được, khi nào thu hồi được sẽ xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe máy hiệu Honda, loại Vision, BKS 70K1-608.45 là của anh Nguyễn Văn H tặng cho chị Đ, chị Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi mình số tiền này, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 34.700.000đ cho chị Đ nên cần ghi nhận.

[7] Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố bị cáo Cao Văn Ph phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo như bản cáo trạng là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo Cao Văn Ph phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a, khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

+ Tuyên bố bị cáo Cao Văn Ph phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

+ Xử phạt bị cáo Cao Văn Ph 02 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số: 194/2022/HSST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo Cao Văn Ph phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là: 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Hiện nay chiếc xe máy hiệu Honda, loại Vision, BKS 70K1-608.45 chưa thu hồi được, khi nào thu hồi được sẽ xử lý sau.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Cao Văn Ph phải bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị Đ với tổng số tiền là 34.700.000đ (Ba mươi bốn triệu bảy trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí:

+ Bị cáo Cao Văn Ph phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Cao Văn Ph phải nộp 1.735.000đ (Một triệu bảy trăm ba mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/5/2023). Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND TX. Phú Mỹ;
- CCTHADS TX. Phú Mỹ;
- Công an TX. Phú Mỹ (02 bản);
- Phòng PV06- Công an tỉnh BR-VT
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Văn Cường